

## **CHƯƠNG TRÌNH**

### **Công tác của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2019**

-----

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh uỷ khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

- Căn cứ Chương trình công tác của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khoá X;

Năm 2019, Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ sau:

#### **A. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA TỈNH ỦY**

##### **I. Quý I**

1. Lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 8 và 9 (khóa XII).

2. Cho ý kiến Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ năm 2018; Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát năm 2018 (*Văn phòng Tỉnh uỷ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ*).

3. Ban hành Kế hoạch của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XII) (*Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh*).

4. Tổng kết công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2018; ban hành Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2019 (*Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, Văn phòng Tỉnh uỷ*).

5. Ban hành Quyết định thành lập các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*).

6. Ban hành Quy định của Tỉnh uỷ cụ thể hóa, thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng*” (*Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*).

7. Rà soát, bổ sung Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, chức danh Bí thư Tỉnh uỷ, các Phó Bí thư Tỉnh uỷ và các chức danh chủ chốt của đảng bộ, chính quyền tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020, 2016 - 2021; nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và những năm tiếp theo (*Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*).

8. Triển khai một số nhiệm vụ khác theo Quy chế làm việc của Tỉnh uỷ khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

##### **II. Quý II**

1. Lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 (khóa XII).

2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025.

3. Thảo luận, thông qua đề cương Báo cáo chính trị và các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Chuẩn bị, cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

5. Sơ kết thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 6 tháng đầu; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

6. Triển khai một số nhiệm vụ khác theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

### **III. Quý III**

1. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy*).

2. Thảo luận, cho ý kiến về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh*).

3. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Tiếp tục chuẩn bị, cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

5. Triển khai một số nhiệm vụ khác theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

### **IV. Quý IV**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 11 (khóa XII).

2. Tổng kết Nghị quyết Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2019. (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các ban Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy*).

3. Ban hành Nghị quyết Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*)

4. Ban hành Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

5. Cho ý kiến Chương trình kiểm tra giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020; Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách Đảng năm 2019 và dự toán ngân sách Đảng năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

6. Cho ý kiến về công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

7. Triển khai một số nhiệm vụ khác, công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

## **B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

Ngoài việc chủ động chuẩn bị các nội dung thực hiện chương trình làm việc của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo, thực hiện các công việc trọng tâm sau:

### **I. Quý I**

#### **1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện**

1.1. Cho ý kiến Báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2018 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.2. Cho ý kiến dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XII).

1.3. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, học tập, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (khóa XII).

1.4. Ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự năm 2019 (*Đảng ủy Công an tỉnh*).

1.5. Ban hành Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2019 (*Đảng ủy Quân sự tỉnh*).

1.6. Chuẩn bị nhân sự để Tỉnh ủy thành lập các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.7. Ban hành Chỉ thị về Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.8. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 - 2025; chuẩn bị nhân sự Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.9. Cho ý kiến dự thảo Quy định của Tỉnh ủy cụ thể hóa, thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “*Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng*” (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.10. Cho ý kiến về tổ chức Festival Hoa lần thứ VIII - Năm 2019 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.11. Cho ý kiến Đề án sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.12. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị quý I năm 2019 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.13. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

## **2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

2.1. Hội nghị (*Tỉnh ủy mở rộng*): Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019 và sơ kết 02 năm thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU, ngày 19/01/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy*).

2.2. Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định của Bộ Chính trị: số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 “*ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam*” và số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 “*ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

## **3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

3.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 03/11/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về phát huy sức mạnh Đại đoàn kết toàn dân tộc (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện chủ trương Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn theo Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 06/3/2009 của Ban Tổ chức Trung ương (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.3. Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 221-QĐ/TW, ngày 27/4/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong việc triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.4. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 05/01/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề hoạt động phục hồi “*Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.5. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng*” (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh*).

## **II. Quý II**

### **1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện**

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, học tập, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 (khóa XII).

1.2. Ban hành Kế hoạch về Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.3. Chỉ đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ VIII; Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh nhiệm kỳ 2019 - 2024 (*Ban Tổ chức, Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

1.4. Chỉ đạo nội dung, nhân sự đại hội tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.5. Chuẩn bị nội dung văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trình Tỉnh ủy cho ý kiến.

1.6. Chuẩn bị nhân sự theo quy trình, phương án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Cho ý kiến một số vấn đề về chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

1.7. Ban hành Quy định về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan khi được điều động, luân chuyển, biệt phái (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.8. Ban hành các Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.9. Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ của Tỉnh ủy Lâm Đồng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

1.10. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.11. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện Đức Trọng, Đơn Dương, Di Linh năm 2019.

## **2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị và chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

2.1. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

2.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trên địa bàn tỉnh theo Thông báo Kết luận số 264-TB/TW, ngày 31/7/2009 của Bộ Chính trị (*Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

2.3. Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

2.4. Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với đại biểu các tầng lớp phụ nữ tỉnh theo Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

## **3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

3.1. Tổng kết 20 năm thực hiện Quy định số 54-QĐ/TW, ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị “*Về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng*” gắn với sơ kết thực hiện Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) “*Về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*” và Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của

Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.2. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) “*Về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế*” (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

3.3. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

3.4. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao*”; Chương trình hành động số 83-CTr/TU, ngày 13/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh*).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 18/8/2014 của Bộ Chính trị, khóa XI “*về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay*” (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.6. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về tiếp thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.7. Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 19-QĐ/TU, ngày 02/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

3.8. Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch số 71-KH/TU, ngày 10/4/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện thí điểm việc kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy*).

### **III. Quý III**

#### **1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện**

1.1. Tiếp tục chỉ đạo nội dung, nhân sự đại hội tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.2. Tiếp tục chuẩn bị nội dung văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trình Tỉnh ủy cho ý kiến.

1.3. Tiếp tục chuẩn bị nhân sự theo quy trình, phương án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Cho ý kiến một số vấn đề về chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

1.4. Cho ý kiến về Đề án thành lập Văn phòng phục vụ chung Khối Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh (*Đảng đoàn Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh*).

1.5. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị 9 tháng đầu năm 2019. (*Văn phòng Tỉnh ủy*)

1.6. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

## **2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

2.1. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 116-KH/TU, ngày 05/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW “*Về công tác lý luận và định hướng đến năm 2030*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

2.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị chỉ đạo “*Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*” gắn với sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 16/5/2017 “*về tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trong tình hình mới*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

## **3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

3.1. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (*Ban Nội chính Tỉnh ủy*).

3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 18/11/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*” (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh*).

3.3. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 101-KL/TW, ngày 03/9/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương công tác đối với đạo Tin Lành trong tình hình mới (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.4. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 100-KL/TW, ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “*Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội*” (*Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*).

3.5. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 68-KL/TW, ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 118-KH/TU, ngày 11/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng lực lượng cốt cán và phát huy vai trò người có uy tín trong công đồng người Hoa; Kết luận số 69-KL/TW, ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương về công tác quản lý tổ chức và hoạt động của Hội đoàn người Hoa (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

3.6. Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 91-CT/TU, ngày 17/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa IX thực hiện Kết luận số 103-KL/TW, ngày 29/09/2014 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, khóa X “*về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*” (*Ban cán sự Đảng UBND tỉnh*).

## IV. Quý IV

### 1. Nội dung Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, học tập, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 (*khóa XII*).

1.2. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Festival Hoa Đà Lạt lần thứ VIII- Năm 2019.

1.3. Lãnh đạo tổ chức kỳ thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính, xét thăng hạng viên chức Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các đơn vị sự nghiệp của Đảng năm 2019.

1.4. Cho ý kiến dự thảo Đề án sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh (*sau khi Trung ương ban hành Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã từ nay đến năm 2021*) (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.5. Cho ý kiến dự thảo Quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận tỉnh Lâm Đồng đến năm 2040 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh*).

1.6. Cho ý kiến dự thảo Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2020 (*Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.7. Cho ý kiến dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.8. Cho ý kiến dự thảo Chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.9. Ban hành Chương trình công tác Kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2020 (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

1.10. Thông qua báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách đảng năm 2019 và dự toán ngân sách Đảng năm 2020 (*Văn phòng Tỉnh ủy*).

1.11. Cho ý kiến vào dự thảo Đề cương Báo cáo và Kế hoạch tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 (*Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*).

1.12. Triển khai nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương.

### 2. Hội nghị cán bộ chủ chốt sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy

2.1. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân 2011 - 2020 (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

2.2. Hội thảo “*Đổi mới và tăng cường công tác dân vận trong tình hình mới*” nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ viết bài báo “*Dân vận*” gắn với Kỷ niệm 20 năm “*Ngày dân vận cả nước*” (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

### 3. Báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

3.1. Sơ kết 05 năm thực hiện Thông báo số 150-TB/TW, ngày 30/12/2014 của Ban Bí thư Trung ương về xây dựng cốt cán phong trào và chính sách đối với cốt cán phong trào trong tôn giáo (*Ban Dân vận Tỉnh ủy*).



3.2. Tổng kết 10 năm thực hiện Thông báo Kết luận số 889-TB/TU, ngày 11/12/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW về “*Đẩy mạnh hoạt động của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam*” (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3.3. Báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

3.4. Báo cáo 01 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Kế hoạch số 63-KH/TU, ngày 10/10/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết (Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

\*

\*       \*

Ngoài những nhiệm vụ trọng tâm nêu trên, trong quá trình tổ chức thực hiện, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét hình thức tổ chức sơ, tổng kết phù hợp, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, quyết định nhằm triển khai các chủ trương của Trung ương và giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ theo đúng quy chế làm việc đề ra.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY  
PHÓ BÍ THƯ**



**Trần Đức Quận**